

SỞ GD - ĐT TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B06
BAN : CƠ BẢN - TỰ NHIÊN
GVCN: LÊ THỊ CẨM NHUNG

STT	Lớp	Mã số	Họ và tên HS	Ngày sinh	ĐIỂM TBM	Danh hiệu	Mã số 21-22	Ghi chú
01	11B06	B06-01	Hoàng Bảo An	11/10/2006	7.90	HSTT	C03-01	
02	11B06	B06-02	Huỳnh Nhật Quốc Anh	06/09/2006	8.10	HSTT	C04-01	
03	11B06	B06-03	Lê Phi Anh	03/08/2006	7.80	HSTT	C15-43	
04	11B06	B06-04	Bùi Đoàn Gia Bảo	21/05/2006	7.60	HSTT	C04-04	
05	11B06	B06-05	Đoàn Ngọc Quốc Bảo	30/01/2006	7.80	HSTT	C04-45	
06	11B06	B06-06	Huỳnh Dương Chi Bảo	08/09/2006	7.60	HSTT	C03-06	
07	11B06	B06-07	Nguyễn Khánh Duy	18/01/2006	7.50		C03-10	
08	11B06	B06-08	Tăng Duy	15/06/2006	7.80	HSTT	C03-09	
09	11B06	B06-09	Nguyễn Tiến Dũng	04/09/2006	7.30	HSTT	C03-08	
10	11B06	B06-10	Nguyễn Nguyên Giáp	08/04/2006	7.80	HSTT	C01-11	
11	11B06	B06-11	Tô Nguyễn Mạnh Hào	15/04/2006	7.50	HSTT	C03-12	
12	11B06	B06-12	Trần Gia Ngọc Hòa	24/06/2006	8.40	HSTT	C15-10	
13	11B06	B06-13	Lê Thị Ánh Hồng	19/12/2006	7.00		C04-12	
14	11B06	B06-14	Lê Nguyễn Gia Huy	12/05/2006	7.50	HSTT	C03-14	
15	11B06	B06-15	Huỳnh Trương Trung Hưng	22/02/2006	7.00		C04-13	
16	11B06	B06-16	Mai Văn Khánh	07/06/2006	8.70	HSG	C03-15	
17	11B06	B06-17	Nguyễn Hoàng Anh Kiệt	09/05/2006	7.50	HSTT	C03-46	
18	11B06	B06-18	Quách Học Kỳ	27/11/2006	8.90	HSG	C15-13	
19	11B06	B06-19	Bạch Thanh Mai	26/02/2006	8.60	HSG	C15-18	
20	11B06	B06-20	Chu Duy Đức Mạnh	09/05/2006	7.70	HSTT	C04-20	
21	11B06	B06-21	Nguyễn Đoàn Hà My	03/01/2006	8.60	HSG	C04-21	
22	11B06	B06-22	Trần Thị Trà My	20/12/2006	8.40	HSTT	C03-21	
23	11B06	B06-23	Ngô Kim Ngân	07/12/2006	8.50	HSTT	C15-21	
24	11B06	B06-24	Hà Tô Quang Ngọc	18/06/2006	8.00	HSTT	C03-23	
25	11B06	B06-25	Trần Lê Khoa Nguyên	05/03/2006	8.10	HSTT	C15-25	
26	11B06	B06-26	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	03/11/2006	9.10	HSG	C03-24	
27	11B06	B06-27	Nguyễn Yên Nhi	10/04/2006	7.90		C04-23	
28	11B06	B06-28	Phạm Ý Nhi	18/09/2006	7.00		C03-44	
29	11B06	B06-29	Nguyễn Tân Phát	10/06/2006	7.70	HSTT	C03-26	
30	11B06	B06-30	Nguyễn Xuân Phú	20/03/2006	7.60	HSTT	C04-25	
31	11B06	B06-31	Huỳnh Hồng Phúc	06/01/2006	7.50		C15-29	
32	11B06	B06-32	Nguyễn Thị Kim Phụng	26/07/2006	7.10		C04-26	
33	11B06	B06-33	Vô Quảng	24/01/2006	8.30	HSTT	C15-30	
34	11B06	B06-34	Nguyễn Ngọc Phương Quỳnh	31/10/2006	8.00	HSTT	C03-27	
35	11B06	B06-35	Nguyễn Văn Sang	20/06/2006	6.70		C03-28	
36	11B06	B06-36	Nguyễn Duy Tài	08/06/2006	7.90	HSTT	C04-29	
37	11B06	B06-37	Nguyễn Ngọc Tài	22/06/2006	7.10		C15-34	
38	11B06	B06-38	Bùi Hồng Minh Tâm	09/02/2006	8.70	HSG	C04-32	
39	11B06	B06-39	Nông Đức Thịnh	07/02/2006	7.90	HSTT	C03-31	
40	11B06	B06-40	Lưu Anh Thư	03/01/2006	8.30	HSG	C03-33	
41	11B06	B06-41	Vũ Thiên Thương	25/04/2006	7.90	HSTT	C03-34	
42	11B06	B06-42	Trần Quốc Tuấn	22/12/2006	7.40	HSTT	C03-37	
43	11B06	B06-43	Nguyễn Ngọc Nhã Uyên	22/08/2006	7.70	HSTT	C03-39	
44	11B06	B06-44	Nguyễn Lâm Hữu Tài	24/01/2006	5.60		C03-42	
45	11B06	B06-45	Nguyễn Ngọc Trọng	31/05/2006	6.70		C04-43	
46	11B06	B06-46						
47	11B06	B06-47						
48	11B06	B06-48						
49	11B06	B06-49						
50	11B06	B06-50						